Bảng cửu chương 7, 8 và 9

Họ và tên: _____ Ngày: _____

Viết kết quả của mỗi phép tính. Đáp án ở trang 2.

1 $7 \times 8 =$ _____	2 $5 \times 9 =$ _____	3 $7 \times 8 =$ _____
4 $10 \times 8 =$ _____	5 $4 \times 9 =$ _____	6 $8 \times 1 =$ _____
7 $9 \times 3 =$ _____	8 $9 \times 2 =$ _____	9 $6 \times 9 =$ _____
10 $7 \times 9 =$ _____	11 $7 \times 2 =$ _____	12 $9 \times 10 =$ _____
13 $8 \times 6 =$ _____	14 $7 \times 7 =$ _____	15 $7 \times 3 =$ _____
16 $8 \times 8 =$ _____	17 $7 \times 10 =$ _____	18 $9 \times 8 =$ _____
19 $3 \times 8 =$ _____	20 $8 \times 5 =$ _____	21 $5 \times 7 =$ _____
22 $7 \times 9 =$ _____	23 $4 \times 7 =$ _____	24 $9 \times 8 =$ _____

Bảng cửu chương 7, 8 và 9

Đáp án

1 $7 \times 8 = 56$	2 $5 \times 9 = 45$	3 $7 \times 8 = 56$
4 $10 \times 8 = 80$	5 $4 \times 9 = 36$	6 $8 \times 1 = 8$
7 $9 \times 3 = 27$	8 $9 \times 2 = 18$	9 $6 \times 9 = 54$
10 $7 \times 9 = 63$	11 $7 \times 2 = 14$	12 $9 \times 10 = 90$
13 $8 \times 6 = 48$	14 $7 \times 7 = 49$	15 $7 \times 3 = 21$
16 $8 \times 8 = 64$	17 $7 \times 10 = 70$	18 $9 \times 8 = 72$
19 $3 \times 8 = 24$	20 $8 \times 5 = 40$	21 $5 \times 7 = 35$
22 $7 \times 9 = 63$	23 $4 \times 7 = 28$	24 $9 \times 8 = 72$